

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH

Bản án số: 35/2024/HS-ST
Ngày: 14/5/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Lệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Tiến

Bà Phan Thị Lan Hương

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh L Tùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 5 năm 2024 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2024/TLST - HS ngày 17 tháng 4 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2024/QĐXXST - HS ngày 24 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L; giới tính: Nam; sinh ngày 20 tháng 5 năm 1985 tại Quảng Bình; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 1, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn L (Chết); con bà: Hoàng Thị G, sinh năm: 1947; gia đình có 03 chị em ruột, L là con út trong gia đình, chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Từ nhỏ sinh ra lớn lên tại phường B, thành phố Đ được bố mẹ nuôi dưỡng cho ăn học đến hết lớp 09/12 thì nghỉ học ở nhà lao động tự do. Ngày 23/11/2012 bị Công an phường B, thành phố Đ xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc, đã thi hành. Ngày 09/10/2020 bị Công an phường B xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, đã thi hành.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới. Bị cáo Nguyễn Văn L có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất của Tòa án.

- **Người tham gia tố tụng khác:** Không

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 05/01/2024, tại khu vực đường liên thôn thuộc thôn B, xã N, thành phố Đ, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an thành phố Đ phối hợp với Công an xã N phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn L có hành vi cất giấu trong lòng bàn tay trái 01 túi nilon bên trong chứa 22 viên nén hình tròn màu hồng. L khai nhận là ma túy loại Methamphetamine, mục đích cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Về nguồn gốc số ma túy trên, L khai nhận: Khoảng 18 giờ 30 cùng ngày L đi bộ đến khu vực đường L thuộc xã Đ tìm người mua ma túy. L gặp một người phụ nữ không rõ lý lịch tự xưng là “T” hỏi mua với giá 1.000.000 đồng ma túy loại hồng phiến thì được người này đồng ý và giao cho 01 túi nilon chứa 22 viên nén hình tròn màu hồng. Sau khi mua được ma túy, L đi tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt giữ cùng tang vật.

Tại kết luận giám định số 79/KL-KTHS ngày 12/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Mẫu gửi giám định là 22 viên nén hình tròn, màu hồng, trên mỗi viên có in chữ “WY”, khối lượng 2,15g chứa trong 01 túi nilon trong suốt, được niêm phong bằng 01 phong bì các mép dán kính - ký hiệu A là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,15g.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đ thu giữ: 01 phong bì thư đã được niêm phong số 79/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, đã giám định và hoàn trả sau giám định bên trong chứa: 2,018g Methamphetamine mẫu ký hiệu A và vỏ bao gói.

Tại bản cáo trạng số: 42/CT- VKSDH - MT ngày 16 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố bị cáo Nguyễn Văn L trước Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo Nguyễn Văn L đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử, xét xử bị cáo đúng như toàn bộ nội dung bản Cáo trạng; quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đề nghị tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì đã được niêm phong số: 79/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình hoàn trả sau giám định, bên trong chứa 2,018 gam (Hai phẩy, không trăm mười tám gam) ma túy, loại Methamphetamine mẫu ký hiệu “A” và toàn bộ vỏ bao gói (Theo kết luận giám định số 79/KL-KTHS ngày 12/01/2024 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình).

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đã thực hiện, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo đã tàng trữ 01 túi nilon bên trong chứa 22 viên nén hình tròn màu hồng. L khai nhận là ma túy loại Methamphetamine, mục đích cất giấu để sử dụng cho bản thân. Hành vi của Nguyễn Văn L trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại ma túy, đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS đúng như bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới công bố bản Cáo trạng Nguyễn Văn L đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, người chứng kiến cùng tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp cả về mặt thời gian, địa điểm và diễn biến quá trình phạm tội. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 05/01/2024, tại khu vực đường liên thôn thuộc

thôn B, xã N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an thành phố Đ phối hợp với Công an xã N, Đ, Quảng Bình bắt quả tang Nguyễn Văn L đang tàng trữ 22 viên ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 2,15 gam. Vì vậy, Nguyễn Văn L phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố.

[3] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ ma túy là chất độc hại gây nghiện, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, hành vi của bị cáo đã xâm hại chính sách độc quyền của Nhà nước về ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm phát sinh nhiều loại tội phạm hình sự khác.

Bị cáo Nguyễn Văn L đã ở độ tuổi chín chắn, hiểu biết pháp luật, bị cáo đủ nhận thức để hiểu biết pháp luật. Đáng này do chơi bời, nghiện hút nên đã sa vào con đường phạm tội, bị cáo tàng trữ với khối lượng lớn. Mặc dù bị cáo không có tiền án tiền sự, nhưng nhân thân xấu từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Do đó Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm tạo điều kiện cho bị cáo học tập, cải tạo phấn đấu trở thành người tốt, biết tôn trọng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi lượng hình cũng xem xét cho bị cáo một số tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn L đã có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy, bị cáo không có việc làm, không có tài sản, mục đích tàng trữ ma túy của bị cáo chỉ sử dụng cho bản thân chứ không có mục đích nào khác, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn L.

[7] Xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư số: 79/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình hoàn trả sau giám định, bên trong chứa 2,018

gam (Hai phẩy, không trăm mười tám gam) ma túy, loại Methamphetamine mẫu ký hiệu “A” và toàn bộ vỏ bao gói. Số lượng 01 cái (Theo kết luận giám định số 79/KL-KTHS ngày 12/01/2024 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình).

[8] Liên quan đến vụ án có đối tượng người phụ nữ tự xưng tên “T” là người bán ma túy cho L. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh nhưng chưa xác định được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[9] Án phí Hình sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 136 BLTTHS năm 2015; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về Điều luật áp dụng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

3. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 02 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/01/2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn L 45 ngày theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã được niêm phong số: 79/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình hoàn trả sau giám định, bên trong chứa 2,018 gam (Hai phẩy, không trăm mười tám gam) ma túy, loại Methamphetamine mẫu ký hiệu “A” và toàn bộ vỏ bao gói. Số lượng 01 cái; tình trạng: Đã được niêm phong (Theo kết luận giám định số 79/KL-KTHS ngày 12/01/2024 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình).

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

5. Về án phí sơ thẩm:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu nộp số tiền là 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/5/2024).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ Lệ